

Bản án số: 17/2023/HS-PT

Ngày: 10 - 02 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

- **Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Hữu Hồng

- **Các Thẩm phán:** Ông Đỗ Mạnh Hùng

Ông Nguyễn Văn Thanh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hương Trang – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:**
Ông Nguyễn Anh Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý Số 194/2022/TLPT-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Lê Thăng L, do có kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 139/2022/HS-ST ngày 29/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện ĐTr, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo: Lê Thăng L, sinh năm: 1977, tại: Lai Châu, nơi cư trú: Số 160 khu phố BĐ, thị trấn NB, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lái xe, trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị H (đã chết); gia đình có 03 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1983; vợ: Trần Thị H, sinh năm 1976; con: có 02 con, sinh năm 2006 và 2008; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/03/2022, đến ngày 05/04/2022 cho tại ngoại. Có mặt.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị Thanh L1, sinh năm 1982 (đã chết)

Người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị hại: Ông Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1961; bà Phạm Thị M, sinh năm 1963; cùng trú tại: Thôn BTh 5, xã BT, huyện BH, tỉnh Đắk Lắk; Ông Phạm Đức H, sinh năm 1980; trú tại: Thôn TH, xã TT, huyện ĐTr, tỉnh Lâm Đồng. Ông Ch, bà M ủy quyền cho ông Phạm Đức H tham gia tố tụng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thăng L có giấy phép lái xe hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 04/12/2020, có giá trị đến ngày 04/12/2025. Trưa ngày 27/3/2022, sau khi uống bia tại thị trấn NB, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng, Long điều khiển xe ô-tô biển số 49A – 072.95 đi từ thị trấn NB qua xã Tân Hà, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng, Long chạy trên đường DH724 thuộc địa phận xã Tân Hội, huyện ĐTr, tỉnh Lâm Đồng. Khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, khi đến địa phận thuộc thôn Tân Hiệp, xã Tân Hội, huyện ĐTr thì xảy ra va chạm với xe mô-tô 49P2 – 5804 do Nguyễn Thị Thanh L1, sinh năm 1982, điều khiển chở người ngồi sau là Hoàng Thị L2, sinh năm 1984, cùng trú tại xã TT, huyện ĐTr, tỉnh Lâm Đồng đang lưu thông cùng chiều phía trước, hậu quả bà L1 tử vong, bà L2 bị thương.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, phương tiện tham gia giao thông đã xác định: nguyên nhân do Lê Thăng L điều khiển xe không chú ý quan sát đối với xe lưu thông cùng chiều phía trước dẫn đến gây tai nạn. Tại bản Kết luận giám định pháp y số 72/KLPY-PC09 ngày 28/03/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng đã kết luận Nguyễn Thị Thanh L1 bị đa chấn thương, tử vong do tai nạn giao thông.

Kết quả đo nồng độ cồn trong hơi thở của Lê Thăng L sau khi xảy ra tai nạn là 0,615mg/lít khí thở.

Đối với thương tích của bà Hoàng Thị L2, bà L2 có đơn từ chối giám định thương tích.

Về trách nhiệm dân sự: đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị Thanh L1 yêu cầu bồi thường số tiền 555.000.000đ, hiện Long đã bồi thường 70.000.000đ. Bà Hoàng Thị L2 yêu cầu bồi thường 48.500.000đ, Long đã bồi thường 10.000.000đ.

Cáo trạng số 120/CT - VKS ngày 23 tháng 8 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐTr đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện ĐTr để xét xử bị cáo Lê Thăng L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây viết là BLHS 2015).

Tại Bản án số 139/2022/HS-ST ngày 29/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện ĐTr, tỉnh Lâm Đồng đã xử;

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thăng L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thăng L 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam chấp hành án. Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam vào thời gian thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 10-10-2022 bị cáo Lê Thăng L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Ngày 12-10-2022, ông Phạm Đức H đại diện gia đình bị hại kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo, bị hại giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án; đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của đại diện bị hại, áp dụng điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS 2015 cho bị cáo được hưởng án treo mức án 36 tháng và áp dụng thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (sau đây viết là HĐXX) nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại gửi đến Tòa án trong hạn luật định và đúng quy định nên thời hạn kháng cáo của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại là hợp lệ, nội dung kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo hưởng án treo.

[2] Bị cáo Lê Thăng L có giấy phép lái xe hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 04/12/2020, bị cáo điều khiển xe ô tô biển số 49A – 072.95 đi từ thị trấn NB qua xã Tân Hà, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng trên đường DH724 thuộc địa phận xã Tân Hội, huyện ĐTr, tỉnh Lâm Đồng. Khoảng 16h00' cùng ngày, khi đến địa phận thuộc thôn Tân Hiệp, xã Tân Hội, huyện ĐTr, tỉnh Lâm Đồng thì xảy ra va chạm với xe mô tô 49P2 – 5804 do bà Nguyễn Thị Thanh L1 điều khiển chở người ngồi sau là Hoàng Thị L2 đang lưu thông cùng chiều phía trước, hậu quả Nguyễn Thị Thanh L1 tử vong. Kết quả đo nồng độ cồn trong hơi thở của bị cáo Long sau khi xảy ra tai nạn là 0,615mg/lít khí thở. Tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã tuyên xử đối với bị cáo. Bản án sơ thẩm

tuyên bố bị cáo Lê Thăng L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại HĐXX thấy rằng khi quyết định hình phạt bản án sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 xử phạt bị cáo Long 03 (ba) năm tù là thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Tuy nhiên sau khi xảy ra hành vi phạm tội bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả, bản án sơ thẩm không áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b khoản 1 mà áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 là bất lợi cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình bản sao Huy chương kháng chiến hạng nhì của Chủ tịch nước tặng thưởng cho bà Nguyễn Thị H là mẹ ruột của bị cáo; đại diện người bị hại xác nhận chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 370.000.000đ và đã nhận đủ số tiền bồi thường, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm, đồng thời đại diện bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo nên HĐXX áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 cho bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nghề nghiệp ổn định, nơi cư trú rõ ràng. Đại diện Viên kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo theo Điều 65 BLHS 2015. Đề nghị của đại diện Viên kiểm sát là có căn cứ, đủ điều kiện để cho bị cáo hưởng án treo nên HĐXX phúc thẩm chấp nhận.

Từ những nhận định trên HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo, chấp nhận kháng cáo của đại diện người bị hại, áp dụng Điều 65 BLHS 2015 cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được HĐXX phúc thẩm chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e, khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thăng L.

Chấp nhận kháng cáo của ông Phạm Đức H đại diện hợp pháp của bị hại

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 139/2022/HS-ST ngày 29/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện ĐTr, tỉnh Lâm Đồng.

Xử:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lê Thăng L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Thăng L 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án (10-02-2023)

Giao bị cáo Lê Thăng L cho Ủy ban nhân dân thị trấn NB, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình của người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án đã được cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Trường hợp người bị kết án có sự thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành án thực hiện theo khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

(đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, hết thời hạn kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện ĐTr (04);
- VKSND huyện ĐTr (01);
- Cơ quan CSĐT CA huyện ĐTr (01);
- Cơ quan THAHS CA huyện ĐTr (01);
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (01);
- Đại diện bị hại (01);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Hữu Hồng

